

Bản án số: **32/2020/HS-ST**  
Ngày: 23-6-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Long

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Phan Văn Tao;

2/ Bà Trần Thị Bích Liên.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Hoài – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè tham gia phiên tòa:**  
Ông Lê Huỳnh Thiện - Kiểm sát viên

Trong ngày 23 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Hoàng G**, sinh năm 1988, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: X, Tổ 12, Ấp 1, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Nhà không số, Tổ 3, Ấp 3, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Minh T, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị L (Đã chết); Vợ: Không; Con: Không.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Không.

*(Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa)*

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1/ Ông **Thạch T**, sinh năm 1990 *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Ấp 3, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

2/ Bà **Mai Thị Thu H**, sinh năm 1992 *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Ấp 3, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

3/ Bà **Lương Thị Thu T**, sinh năm 2001 *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Ấp 2/5, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

4/ Ông **Nguyễn Ngọc L**, sinh năm: 1981 *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Ấp 2/5, xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần hồ sơ xin việc làm nên khoảng 09 giờ 00 phút ngày 23 tháng 09 năm 2019 anh Thạch T cùng chị Mai Thị Thu H đến cửa hàng photocopy Ngân G (địa chỉ: 755 Nguyễn Văn Tạo, Ấp 1, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè) gần ngã tư Phan Văn Bảy-Nguyễn Văn Tạo để mua bộ hồ sơ xin việc. Tại đây H hỏi và G đồng ý bán hồ sơ xin việc cho H và T. Theo đó H đưa cho G một sổ hộ khẩu, 01 giấy phép lái xe bản phô tô (mang tên Thạch T) và một tấm ảnh 03x04cm của Thạch T. Khi nhận được các đồ vật trên từ H thì G mở máy scan, máy vi tính rồi dùng phần mềm photoshop để làm ra một bộ hồ sơ xin việc cho Thạch T bao gồm:

- 02 mẫu sơ yếu lý lịch ở dạng phôi (loại giấy A4) trong đó mỗi mẫu có: 02 hình dấu tròn màu đỏ có nội dung “U.B.N.D XÃ PHƯỚC VINH ĐÔNG H.CẦN GIUỘC T.LONG AN”, 01 ảnh 03x04 (ảnh của T có hình dấu giáp lai ở cạnh bên phải) và 01 chữ ký mực xanh cùng với dấu tên “Nguyễn Công Danh”;

- 01 mẫu đơn xin việc ở dạng phôi (loại giấy A4) có: 02 hình dấu tròn màu đỏ có nội dung “U.B.N.D XÃ PHƯỚC VINH ĐÔNG H.CẦN GIUỘC T.LONG AN”, 01 ảnh 03x04 (ảnh của T có hình dấu giáp lai ở cạnh bên phải) và 01 chữ ký mực xanh cùng với dấu tên “Nguyễn Công Danh”;

- 01 mẫu đơn xin xác nhận hạnh kiểm dạng phôi (loại giấy A4) có: 01 hình dấu tròn màu đỏ có nội dung “CÔNG AN XÃ TÂN TIẾN H.ĐÀM DỜI T.CÀ MAU”, 01 chữ ký mực xanh, 01 hình dấu tên “Bùi Hữu Sang”, 01 hình dấu chức danh “TRƯỞNG CÔNG AN XÃ”;

- 01 giấy khám sức khỏe ở dạng phôi (loại giấy A3) có: 02 hình dấu tròn màu đỏ có nội dung “ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ T.P HỒ CHÍ MINH - BỆNH VIỆN HUYỆN NHÀ BÈ”, 01 ảnh 03x04 (ảnh của T có hình dấu giáp lai ở cạnh bên phải), 07 hình dấu tên (gồm: 04 tên “Bs.Hoàng Trúc Quang”, 03 tên “Bs.Nguyễn Tiến Dũng”), 01 hình dấu chữ nhật có nội dung “ĐỦ SỨC KHỎE”, 01 hình dấu chữ nhật có nội dung “ĐÃ THU TIỀN” và 01 chữ ký mực xanh;

- 01 giấy phép lái xe bản phô tô có tên Thạch T, mặt trước có 01 hình dấu chữ nhật có nội dung “BẢN SAO”, mặt sau có 01 hình dấu tròn màu đỏ có nội dung “U.B.N.D XÃ PHƯỚC VINH ĐÔNG H.CẦN GIUỘC T.LONG AN”, 01 hình dấu chữ nhật có nội dung “Chứng Thực Bản Sao Đúng Với Bản Chính”, 01 hình dấu tên “Nguyễn Công Danh” và 01 chữ ký mực xanh.

Riêng đối với bản phô tô sổ hộ khẩu mà H đưa thì G không tác động gì.

Sau đó, G bỏ tất cả tài liệu vừa làm vào một túi hồ sơ màu cam đưa cho H và H giao số tiền 200.000 đồng cho G thì bị Cơ quan Công an huyện Nhà Bè phát hiện bắt quả tang. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè giải quyết.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè, G đã khai nhận: G sử dụng phần mềm photoshop để tạo ra hình dấu giả trên máy tính để in lên mẫu đơn xin việc, sơ yếu lý lịch và đơn xin xác nhận hạnh kiểm. Riêng giấy khám sức khỏe thì G mua mẫu đã được làm giả sẵn thông qua mạng internet. Đồng thời G cũng thừa nhận các tài liệu có chữ ký mang tên Nguyễn Công Danh, Bùi Hữu Sang và Hoàng Trúc Quang là do G trực tiếp ký giả. Cụ thể như sau:

Đầu tiên, G mở máy vi tính và máy Scan, G chọn file có mẫu đơn và hình dấu tròn rồi in màu ra. Sản phẩm in ra gồm các tài liệu :01 đơn xin việc, 02 sơ

yếu lý lịch. Mỗi tài liệu có 02 hình dấu tròn màu đỏ có nội dung “*U.B.N.D XÃ PHƯỚC VĨNH ĐÔNG H.CẦN ĐƯỢC T.LONG AN*”. Sau đó, G dùng viết mực xanh ký tên lên ngay hình dấu tròn phía dưới và lấy dưới ngăn bàn 01 con dấu tên *Nguyễn Công Danh* đóng liền ngay dưới chữ ký.

Tiếp theo, G dùng phần mềm photoshop tạo 01 hình dấu tròn màu đỏ có nội dung “*CÔNG AN XÃ TÂN TIẾN – H.ĐÀM DỜI. T.CÀ MAU*” rồi lấy đơn xin xác nhận hạnh kiểm có sẵn đưa vào máy in, sau đó, in hình dấu tròn vừa tạo lên mẫu đơn rồi lấy dưới ngăn bàn 01 con dấu có chữ *TRƯỞNG CÔNG AN XÃ* đóng lên ngay phía trên hình dấu tròn và lấy dấu tên *Bùi Hữu Sang* đóng ngay phía dưới hình dấu tròn và dùng viết bi mực xanh ký tên lên ngay liền trên hình dấu tên *Bùi Hữu Sang*.

Tiếp theo, G lấy tấm hình thẻ loại (03x04)cm (hình của Thạch T) cho vào máy scan ra dữ liệu hình ảnh Thạch T trên màn hình vi tính rồi G dùng phần mềm photoshop đưa một phần hình dấu lên cạnh bên phải của tấm hình thẻ (như đóng giáp lai) và in ra thành 04 tấm ảnh màu, 02 tấm ảnh được dán vào sơ yếu lý lịch, 01 tấm ảnh được dán vào đơn xin việc, còn 01 tấm ảnh được dán vào giấy khám sức khỏe có 02 dấu hình tròn màu đỏ có nội dung “*ỦY BAN NHÂN DÂN H.NHÀ BÈ T.P HỒ CHÍ MINH – BỆNH VIỆN HUYỆN NHÀ BÈ*” (giấy khám sức khỏe G đã mua từ trước). Sau đó, G dùng viết mực xanh ký tên vào ngay phía dưới nội dung *NGƯỜI KẾT LUẬN*.

Tiếp theo, G photo 01 bản giấy phép lái xe mang tên Thạch T cho vào máy in màu và in hình dấu tròn đỏ có nội dung “*U.B.N.D XÃ PHƯỚC VĨNH ĐÔNG H.CẦN ĐƯỢC T.LONG AN*” ở mặt sau của bản photo, sau đó, G đóng con dấu có nội dung *Chứng Thực Bản Sao Đúng Với Bản Chính* và đóng dấu tên *Nguyễn Công Danh* phía dưới hình dấu tròn rồi G lấy viết bi mực xanh ghi các con số 0916, 01, 23, 9, 19 và ký tên ngay giữa hình dấu tròn, G dùng con dấu có nội dung *BẢN SAO* đóng lên mặt trước của bản photo giấy phép lái xe.

Quá trình điều tra, G còn khai nhận:

Do công việc phô tô không có khách, G bắt đầu bán tài liệu giả theo từng bộ hồ sơ xin việc cho người có nhu cầu từ khoảng tháng 06 năm 2019 đến khi bị bắt quả tang, mỗi bộ hồ sơ giả G bán với giá 200.000 đồng, tiền lãi thu được là từ 50.000 đồng đến 60.000 đồng mỗi bộ hồ sơ xin việc làm. Tính từ tháng 06 năm 2019 đến thời điểm bị bắt quả tang G đã bán được khoảng 100 bộ hồ sơ, được khoảng 20.000.000 đồng, thu lợi từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng. Do G chỉ làm ra hồ sơ xin việc giả rồi bán cho người có nhu cầu nên không lưu lại thông tin của người mua nên không nhớ được nhân thân, lai lịch của những người này. Trong buổi sáng ngày 23 tháng 9 năm 2019, trước thời điểm bị bắt quả tang thì G có nhận làm một bộ hồ sơ xin việc cho một người tên là Lương Thị Thu T do Nguyễn Ngọc L là cha của T giao ảnh và thông tin cá nhân của T nhưng chưa giao hồ sơ làm giả cho L và T thì bị bắt.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè, Lê Hoàng G đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định số 1640/KLGD-TT ngày 26 tháng 09 năm 2019 của Phòng PC09 Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

1/ Hình dấu tròn có nội dung “U.B.N.D XÃ PHƯỚC VĨNH ĐÔNG H.CẦN ĐUỐC T.LONG AN” trên tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A3, A6 là giả.

2/ Hình dấu tròn có nội dung “CÔNG AN XÃ TÂN TIẾN – H.ĐÀM DƠI. T.CÀ MAU” trên tài liệu cần giám định ký hiệu A4 là giả.

3/ Hình dấu tròn có nội dung “ỦY BAN NHÂN DÂN H.NHÀ BÈ T.P HỒ CHÍ MINH – BỆNH VIỆN HUYỆN NHÀ BÈ” trên tài liệu cần giám định ký hiệu A5 là giả.

4/ Các chữ ký mang tên Nguyễn Công Danh trên tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A3 so với chữ ký Nguyễn Công Danh trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M1 do cùng một người ký ra.

5/ Chữ ký mang tên Bùi Hữu Sang trên tài liệu cần giám định ký hiệu A4 so với chữ ký Bùi Hữu Sang trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M2 do cùng một người ký ra.

6/ Chữ ký mang tên Hoàng Trúc Quang trên tài liệu cần giám định ký hiệu A5 so với chữ ký Hoàng Trúc Quang trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M3 do cùng một người ký ra.

Tại Bản Kết luận giám định số 1841/KLGD-TT ngày 20 tháng 11 năm 2019 của Phòng PC09 Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

Ảnh chân dung cần giám định trên tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A4 so với ảnh chân dung của Thạch T trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M là ảnh của cùng một người.

Tại Bản Kết luận giám định số 1859/KLGD-TT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Phòng PC09 Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

1/ Chữ ký mang tên Nguyễn Công Danh trên mẫu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A348 so với chữ ký mang tên Nguyễn Công Danh trên mẫu so sánh ký hiệu M do cùng một người ký ra.

2/ Hình dấu tròn nội dung “U.B.N.D XÃ PHƯỚC VĨNH ĐÔNG H.CẦN ĐUỐC T.LONG AN” trên mẫu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A348, hình dấu tròn nội dung “ỦY BAN NHÂN DÂN H.NHÀ BÈ T.P HỒ CHÍ MINH – BỆNH VIỆN HUYỆN NHÀ BÈ” trên mẫu cần giám định ký hiệu từ A349 đến A688 được làm giả bằng pH pháp in phun màu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng số 29/CT-VKS-NB ngày 17 tháng 4 năm 2020 và sau khi phân tích, luận tội đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 341, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt Lê Hoàng G từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Lê Hoàng G nộp lại 5.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính để nộp ngân sách nhà nước.

Về việc xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền thu lợi bất chính (bà H đưa bị cáo) nộp ngân sách nhà nước.

- Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 tờ giấy A4 đơn xin việc có 02 hình dấu tròn màu đỏ; 02 tờ giấy A4 sơ yếu lý lịch có 02 hình dấu tròn màu đỏ và 01 chữ ký mực xanh trên mỗi tờ; 03 tấm hình thẻ 03x04cm có một phần hình dấu tròn trên

cạnh bên phải; 02 tờ giấy ảnh có in hình giấy chứng minh nhân dân; 01 tờ giấy A4 phô tô bằng tốt nghiệp trung học phổ thông có hình dấu tròn màu đỏ; 01 cái kéo bằng kim loại có cán màu đỏ - đen; 02 chai keo, dạng lỏng (đã qua sử dụng); 01 con dấu ước có chữ “BẢN SAO”; 01 con dấu ước có chữ “Bùi Hữu Sang”; 01 con dấu ước có chữ “Nguyễn Công Danh”; 01 con dấu ước có chữ “TRƯỜNG CÔNG AN XÃ”; 01 con dấu ước có chữ “Chúng Thực Bản Sao Đúng Với Bản Chính”; 115 túi hồ sơ bằng giấy, màu cam, bên trong mỗi túi có: 02 tờ giấy A4 sơ yếu lý lịch (trên mỗi tờ giấy có 02 hình dấu tròn màu đỏ, một chữ ký mực xanh và 01 hình dấu tên “Nguyễn Công Danh”), 01 tờ giấy A4 đơn xin việc (có 02 hình dấu tròn màu đỏ, một chữ ký mực xanh và 01 hình dấu tên “Nguyễn Công Danh”), 01 tờ giấy A4 đơn xin xác nhận hạnh kiểm (không có hình dấu, chữ ký hay dấu tên); 340 tờ giấy A3 giấy khám sức khỏe, mỗi tờ giấy có 02 hình dấu tròn màu đỏ, 07 hình dấu tên, 02 hình dấu chữ nhật.

- Đề nghị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 cái máy in, trên thân máy có chữ “EPSON” và “L360”; 01 cái ti vi làm màn hình máy vi tính, trên thân máy có chữ “BRAVIA” và “SONY”; 01 bàn phím máy vi tính loại QWERTY; 01 con chuột máy vi tính, trên thân máu chữ “Genius”; 01 CPU máy vi tính màu đen, trên thân máy có chữ “VSP”.

- Đối với các tài sản bao gồm: 01 máy chụp hình, trên thân máy có chữ “Nikon”; 01 bàn phím máy vi tính màu đen có chữ “Genius”; 01 con chuột máy tính màu đen có chữ “Logitech”; 01 màn hình máy vi tính màu đen có chữ “LG” và “FLATRON”; 01 CPU máy vi tính màu đen, trên thân máy có chữ “Dũng Phong”; 01 tấm vải thun màu xanh dương; 01 máy photocopy màu trắng có chữ “Ricoh” và số 2075 là của bị cáo Lê Hoàng G, không liên quan đến vụ án; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã trả lại cho Lê Hoàng G là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

*Về các vấn đề khác:*

- Đối với Lương Thị Thu T và Nguyễn Ngọc L, quá trình điều tra xác định, T, L mua hồ sơ xin việc và nhờ G chứng thực, không biết G làm giả hồ sơ chứng thực. Do đó, hành vi của T và L chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè không đề nghị xử lý hình sự là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập, giải quyết

- Đối với Thạch T và Mai Thị Thu H, quá trình điều tra xác định, T và H mua hồ sơ xin việc do G làm giả tài liệu, con dấu của cơ quan, tổ chức với mục đích để đi xin việc làm, nhưng T, H chưa kịp sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè không xử lý là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo G đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong bản Cáo trạng; nội dung phân tích, luận tội của kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa, bị cáo G cho rằng mình không bị oan và trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo để tạo điều kiện cho bị cáo làm người có ích cho xã hội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, thẩm quyền tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra công an huyện Nhà Bè, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố; bị cáo, người liên quan cũng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Hoàng G đã khai nhận trong khoảng thời gian từ khoảng tháng 06 năm 2019 đến trước ngày 23 tháng 09 năm 2019, G đã có hành vi làm giả kết quả khám sức khỏe của Bệnh viện Nhà Bè, làm giả con dấu của Bệnh viện Nhà Bè; Ủy ban nhân dân xã Phước Vĩnh Đông, huyện Cần Đước, tỉnh Long An; Công an xã Tân Tiến, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau để xác nhận vào lý lịch, đơn xin việc làm cho 100 bộ hồ sơ, bán được khoảng 20.000.000 đồng, thu lợi bất chính 5.000.000 đồng. Do bị cáo không lưu lại thông tin của khách nên không nhớ được nhân thân, lai lịch của những người này. Riêng ngày 23 tháng 09 năm 2019, bị cáo đã làm giả con dấu và các tài liệu về hồ sơ xin việc rồi bán cho Mai Thị Thu H được 200.000 đồng.

Sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với toàn bộ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè truy tố bị cáo Lê Hoàng G về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến hoạt động đúng đắn, bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước. Bị cáo có trình độ học vấn lớp 12/12, là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội và vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, tương xứng mới có khả năng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và đề phòng ngừa chung.

Tuy nhiên: Xét tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có thời gian tham gia phục vụ trong quân đội, có giấy khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong phong trào thi đua do Trung đoàn trưởng Trung đoàn BB5, Quân khu 7 khen thưởng nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình và xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách nhất định theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 341 Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên

xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, cũng không có tài sản và tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát cũng không đề nghị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Buộc bị cáo Lê Hoàng G nộp lại 5.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính để nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) là tiền H đưa bị cáo.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 tờ giấy A4 đơn xin việc có 02 hình dấu tròn màu đỏ; 02 tờ giấy A4 sơ yếu lý lịch có 02 hình dấu tròn màu đỏ và 01 chữ ký mực xanh trên mỗi tờ; 03 tấm hình thẻ 03x04cm có một phần hình dấu tròn trên cạnh bên phải; 02 tờ giấy ảnh có in hình giấy chứng minh nhân dân; 01 tờ giấy A4 phô tô bằng tốt nghiệp trung học phổ thông có hình dấu tròn màu đỏ; 01 cái kéo bằng kim loại có cán màu đỏ - đen; 02 chai keo, dạng lỏng (đã qua sử dụng); 01 con dấu ước có chữ “BẢN SAO”; 01 con dấu ước có chữ “Bùi Hữu Sang”; 01 con dấu ước có chữ “Nguyễn Công Danh”; 01 con dấu ước có chữ “TRUỞNG CÔNG AN XÃ”; 01 con dấu ước có chữ “Chứng Thực Bản Sao Đúng Với Bản Chính; 115 túi hồ sơ bằng giấy, màu cam, bên trong mỗi túi có: 02 tờ giấy A4 sơ yếu lý lịch (trên mỗi tờ giấy có 02 hình dấu tròn màu đỏ, một chữ ký mực xanh và 01 hình dấu tên “Nguyễn Công Danh”), 01 tờ giấy A4 đơn xin việc (có 02 hình dấu tròn màu đỏ, một chữ ký mực xanh và 01 hình dấu tên “Nguyễn Công Danh”), 01 tờ giấy A4 đơn xin xác nhận hạnh kiểm (không có hình dấu, chữ ký hay dấu tên); 340 tờ giấy A3 giấy khám sức khỏe, mỗi tờ giấy có 02 hình dấu tròn màu đỏ, 07 hình dấu tên, 02 hình dấu chữ nhật.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 cái máy in, trên thân máy có chữ “EPSON” và “L360”; 01 cái ti vi làm màn hình máy vi tính, trên thân máy có chữ “BRAVIA” và “SONY”; 01 bàn phím máy vi tính loại QWERTY; 01 con chuột máy vi tính, trên thân máy có chữ “Genius”; 01 CPU máy vi tính màu đen, trên thân máy có chữ “VSP”;

- Đối với các tài sản bao gồm: 01 máy chụp hình, trên thân máy có chữ “Nikon”; 01 bàn phím máy vi tính màu đen có chữ “Genius”; 01 con chuột máy tính màu đen có chữ “Logitech”; 01 màn hình máy vi tính màu đen có chữ “LG” và “FLATRON”; 01 CPU máy vi tính màu đen, trên thân máy có chữ “Dũng Phong”; 01 tấm vải thun màu xanh dương; 01 máy photocopy màu trắng có chữ “Ricoh” và số 2075 là của bị cáo Lê Hoàng G, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã trả lại cho Lê Hoàng G là có căn cứ, tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát cũng không đề nghị nên Hội đồng xét xử không đề cập, giải quyết.

[7] Về các vấn đề khác:

- Đối với Lương Thị Thu T và Nguyễn Ngọc L, quá trình điều tra xác định, T, L mua hồ sơ xin việc và nhờ G chứng thực, không biết G làm giả hồ sơ chứng thực. Do đó, hành vi của T và L chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè không đề nghị xử lý hình sự là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không đề cập, giải quyết.

- Đối với Thạch T và Mai Thị Thu H, quá trình điều tra xác định, T và H mua hồ sơ xin việc do G làm giả tài liệu, con dấu của cơ quan, tổ chức với mục đích để đi xin việc làm, nhưng T, H chưa kịp sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè không xử lý hình sự là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không đề cập, giải quyết.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Lê Hoàng G** phạm tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

**1.** Căn cứ vào điểm c, khoản 2, Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 ; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Lê Hoàng G **02 (Hai)** năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **04 (Bốn)** năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 23/6/2020).

Giao người được hưởng án treo cho Ủy ban nhân dân xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

**2.** Buộc bị cáo Lê Hoàng G nộp lại 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) tiền thu lợi bất chính để nộp ngân sách nhà nước.

**3.** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

**\* Tịch thu, tiêu hủy:**

- 01 tờ giấy A4 đơn xin việc có 02 hình dấu tròn màu đỏ;
- 02 tờ giấy A4 sơ yếu lý lịch có 02 hình dấu tròn màu đỏ và 01 chữ ký mực xanh trên mỗi tờ;
- 03 tấm hình thẻ 03x04cm có một phần hình dấu tròn trên cạnh bên phải;
- 02 tờ giấy ảnh có in hình giấy chứng minh nhân dân;
- 01 tờ giấy A4 phô tô bằng tốt nghiệp trung học phổ thông có hình dấu tròn màu đỏ;
- 01 cái kéo bằng kim loại có cán màu đỏ - đen;
- 02 chai keo, dạng lỏng (đã qua sử dụng);
- 01 con dấu ướm có chữ “BẢN SAO”;
- 01 con dấu ướm có chữ “Bùi Hữu Sang”;
- 01 con dấu ướm có chữ “Nguyễn Công Danh”;
- 01 con dấu ướm có chữ “TRƯỜNG CÔNG AN XÃ”;
- 01 con dấu ướm có chữ “Chúng Thực Bản Sao Đúng Với Bản Chính”;



- 115 túi hồ sơ bằng giấy, màu cam, bên trong mỗi túi có: 02 tờ giấy A4 sơ yếu lý lịch (trên mỗi tờ giấy có 02 hình dấu tròn màu đỏ, một chữ ký mực xanh và 01 hình dấu tên “Nguyễn Công Danh”), 01 tờ giấy A4 đơn xin việc (có 02 hình dấu tròn màu đỏ, một chữ ký mực xanh và 01 hình dấu tên “Nguyễn Công Danh”), 01 tờ giấy A4 đơn xin xác nhận hạnh kiểm (không có hình dấu, chữ ký hay dấu tên);

- 340 tờ giấy A3 giấy khám sức khỏe, mỗi tờ giấy có 02 hình dấu tròn màu đỏ, 07 hình dấu tên, 02 hình dấu chữ nhật;

*(Theo Phiếu nhập kho số 2020-NK036 ngày 22/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh).*

**\* Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:**

- Số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

*(Theo Giấy nộp tiền vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhà Bè số 10/2019 ngày 28/10/2019)*

- 01 cái máy in, trên thân máy có chữ “EPSON” và “L360”;

- 01 cái màn hình máy vi tính, trên thân máy có chữ “BRAVIA” và “SONY”;

- 01 bàn phím máy vi tính loại QWERTY;

- 01 con chuột máy vi tính, trên thân máy có chữ “Genius”;

- 01 CPU máy vi tính màu đen, trên thân máy có chữ “VSP”.

*(Theo Phiếu nhập kho số 2020-NK036 ngày 22/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh).*

**4.** Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**5.** Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

(Đã giải thích chế định án treo đối với bị cáo)

**Nơi nhận:**

- TAND Tp. HCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Công an huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Thi hành án HS huyện Nhà Bè;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Ủy ban nhân dân xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo; Bị hại; Người liên quan;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Ngọc Long**

